

Số: 333/2026/QĐST-HNGĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 431/2026/TLST-HN ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Đào Thị Thảo Q, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Số H Tỉnh lộ 15, ấp X, xã N (cũ là xã N, huyện C), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Mạnh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ thường trú: Số F B, phường A (cũ là Phường E, Quận E), Thành phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T có 01 (một) người con chung tên Lê Đào Huyền T1 (nữ), sinh ngày 15 tháng 9 năm 2015. Bà Q và ông T tự thỏa thuận là sau khi ly hôn, bà Q trực tiếp nuôi dưỡng 01 (một) người con chung nêu trên, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi người con chung.

[3] Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T tự khai không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 4 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Mạnh T đồng ý giao 01 (một) người con chung Lê Đào Huyền T1 (nữ), sinh ngày 15 tháng 9 năm 2015 cho bà Đào Thị Thảo Q trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Đào Thị Thảo Q không yêu cầu ông Lê Mạnh T cấp dưỡng tiền nuôi người con chung nêu trên.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020001 ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Đào Thị Thảo Q và ông Lê Mạnh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - TP.HCM;
- UBND xã N, TP.HCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 58, quyền số 01/2015, đăng ký ngày 24/6/2015 tại UBND xã N, huyện C, TP.HCM);
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hà Như Oanh**